

Số: **627/2026/TLST-HNGĐ**

Thành phố Huế, ngày 21 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 574/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hồ Thị Kiều O**, sinh năm 1996; Căn cước công dân số: 064196012913, Địa chỉ: Thôn X, xã P, thành phố H, có mặt.

- Bị đơn: Anh **Ngô Thanh G**, sinh năm 1992; Căn cước công dân số 046092004179, Địa chỉ: Thôn X, xã P, thành phố H, có mặt.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Kiều O và anh Ngô Thanh G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Chị Hồ Thị Kiều O và anh Ngô Thanh G xác nhận vợ chồng chung sống có 02 người con chung tên là Ngô Ngọc Kỳ D, sinh ngày 07/10/2016; Ngô Hồ Ngọc H sinh ngày 08/08/2019. Hiện nay, cháu D và H đang ở với anh G.

Ly hôn chị O và anh G thống nhất thoả thuận: giao con chung là cháu Ngô Ngọc K D và Ngô Hồ Ngọc H cho chị O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi). Anh G cấp dưỡng

tiền nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng (1.000.000 đồng/cháu) đến khi cháu D và H thành niên (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hồ Thị Kiều O và anh Ngô Thanh G xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí dân sự (ly hôn) sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn: Do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án khi Tòa án tiến hành hòa giải trước khi mở phiên tòa nên chỉ phải chịu 50% mức án phí ly hôn là 300.000 đồng x 50% = 150.000 đồng và 50% án phí cấp dưỡng là 300.000 đồng x 50% = 150.000 đồng. Chị Hồ Thị Kiều O tự nguyện chịu toàn bộ và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000306 ngày 27/7/2026 của Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và 72 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 1 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- UBND xã Phú Hồ, thành phố Huế
(ĐKKH số 06 ngày 14/02/2022 tại UBND
Xã Phú Xuân, huyện Phú Vang, thành phố Huế);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án án.

THẨM PHÁN

Lê Vũ Tiến